

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát.	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15		25		0	20	0		100
				5		15		10		10	
Tỉ lệ %			30%		50%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhậ n biết	Thôn g hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao

1	Đọc hiểu	Thơ lục bát	Nhận biết: - Nhận biết thể thơ. - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát. - Nhận ra từ từ láy; các biện pháp tu từ nhân hóa; cụm động từ. Thông hiểu: - Xác định nội dung bài thơ - Tác dụng của điệp từ. - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. - Cảm nhận về hình ảnh thơ. Vận dụng - Trình bày được thông điệp gợi ra từ ngữ liệu. - Rút ra bài học từ ngữ liệu.	3 TN	5TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				4 TN	4TN	2 TL	

		1TL*	1TL*	1TL*	1 TL*
Tỉ lệ %		25	35	30	10
Tỉ lệ chung		60		40	

TRƯỜNG THCS HẬU MỸ BẮC B

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn 6

Năm học: 2022-2023

Thời gian làm bài: 90 phút

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

“Yêu từng bờ ruộng, lối mòn,
Đỏ tươi bông gạo, biếc rờn ngàn dâu.
Yêu con sông mặt sóng xao,
Dòng sông tuổi nhỏ rì rào hát ca.
Yêu hàng ốt đã ra hoa
Đám dừa trổ nụ, đám cà trổ bông.
Yêu sao tiếng mẹ ru nồng,
Tiếng thoi lách cách bên nông dâu tằm.”

(*Ta yêu quê ta*, Lê Anh Xuân, Thơ Thiếu nhi chọn lọc, NXB Văn học, 2017, tr.94)

Câu 1. Mỗi cặp câu trong đoạn thơ trên có mấy tiếng ?

A. 6-8

B. 7-7

C. 6-6

D. 8-8

Câu 2. Cho biết thể thơ của đoạn ngữ liệu trên?

A. Song thất lục bát

B. Tự do.

C. Lục bát

D. Tám chữ

Câu 3. Tìm các từ láy có trong đoạn thơ ?

A. Dòng sông, rì rào .

C. Sóng xao, ra hoa.

B. Rì rào, lách cách.

D. Bờ ruộng, lách cách.

Câu 4. Trong dòng thơ: “Đám dừa trổ nụ, đám cà trổ bông” có mấy cụm động từ?

A. Một cụm động từ.

- B. Hai cụm động từ.
- C. Ba cụm động từ.
- D. Bốn cụm động từ.

Câu 5. Trong 4 câu thơ:

“*Yêu từng bờ ruộng, lối mòn,
Đỏ tươi bông gạo, biếc rờn ngàn dâu.
Yêu con sông mặt sóng xao,
Dòng sông tuổi nhỏ rì rào hát ca.*”

cảnh vật quê hương được hiện lên qua những hình ảnh nào?

- A. Bờ ruộng, lối mòn, hàng ốt, đám dưa, đám cà.
- B. Bờ ruộng, lối mòn, bông gạo, ngàn dâu, con sông.
- C. Bờ ruộng, lối mòn, bông gạo, dâu tằm.
- D. Bờ ruộng, lối mòn, đám dưa, đám cà, dâu tằm.

Câu 6. Hình ảnh quê hương hiện lên như thế nào trong hai dòng thơ sau:

“*Yêu từng bờ ruộng, lối mòn,
Đỏ tươi bông gạo, biếc rờn ngàn dâu.*”

- A. Cảnh rực rỡ, tha thiết, băng khuâng.
- B. Cảnh mênh mông, bình dị, thân quen.
- C. Cảnh tươi đẹp, thơ mộng, trữ tình.
- D. Cảnh tươi đẹp, thân thuộc, bình dị

Câu 7. Nội dung chính của đoạn thơ :

- A. Thể hiện tình cảm yêu thương với mẹ và sự trân trọng kí ức tuổi thơ.
- B. Thể hiện tình cảm yêu thương với cảnh vật và sự trân trọng kí ức tuổi thơ.
- C. Thể hiện tình cảm yêu thương với quê hương và sự trân trọng kí ức tuổi thơ.
- D. Thể hiện tình cảm yêu thương với bờ ruộng, lối mòn và sự trân trọng kí ức tuổi

thơ.

Câu 8. Điệp từ “*yêu*” trong ngữ liệu gợi cảm xúc gì?

- A. Nhấn mạnh tình yêu của tác giả đối với dòng sông.
- B. Nhấn mạnh tình yêu quê hương của tác giả.
- C. Nhấn mạnh tình yêu của tác giả đối với mẹ.
- D. Nhấn mạnh tình yêu của tác giả đối với gia đình.

Câu 9 . Qua bài thơ, tác giả muốn gửi tới người đọc những thông điệp gì ?

Câu 10 Từ nội dung của ngữ liệu, em nhận thấy mình cần làm gì để góp phần xây dựng quê hương? (*không quá 5 dòng*).

II. VIẾT (4,0 điểm)

Quê hương yêu dấu - nơi cho em nhiều trải nghiệm. Hãy kể lại một trải nghiệm về chuyến thăm quê của em.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	B	0,5
	4	B	0,5
	5	B	0,5
	6	D	0,5
	7	C	0,5
	8	D	0,5
	9	- Hình thức: viết câu đúng ngữ pháp. - Nội dung: HS đưa ra được một vài thông điệp phù hợp với nội dung bài thơ. Có thể đưa ra những thông điệp sau: - Quê hương là nơi chôn rau cắt rốn của ta, là nơi cho ta cội nguồn, gốc rễ bền chặt. - Quê hương giáo dục chúng ta, nuôi dưỡng tâm hồn chúng ta để ta được trở thành một con người tốt, thành một công dân tốt. - Chúng ta cần phải nhớ đến, yêu quý, trân trọng và biết ơn quê hương của mình. (HS đưa ra 2 thông điệp cho điểm tối đa)	1,0
	10	HS nêu được hành động cụ thể của bản thân góp phần xây dựng quê hương. (Nêu tối thiểu 3 hành động) Ví dụ: - Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng... sống trở thành người công dân tốt góp phần xây dựng quê hương. - Giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp... - Sống đoàn kết, yêu thương, chia sẻ ... - Giữ gìn phong tục, truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Không làm điều xấu gây tổn hại đến quê hương. - Quảng bá, giới thiệu hình ảnh của quê hương đến với mọi người.	1,0
II	VIẾT		4,0

	<i>a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.</i>	0.25
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề: . Kể lại một trải nghiệm của bản thân- chuyển về thăm quê .</i>	0.25
	<i>c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ</i> HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ. - Các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân em.	2,5
	<i>d. Chính tả ngữ pháp đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.</i>	0,5
	<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,5

HẾT